

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 27-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lành Văn Thủy

Ông Phan Văn Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 30/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Sùng Bịa Ch (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 10/9/1983; Tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Bua D (đã chết) và bà Giàng Thị D; Có vợ là Vàng Thị Ch và có 03 người con, con lớn nhất 17 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 05/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên xử phạt 34 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 17/2/2015 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 09/01/2022, tạm giam từ ngày 09/01/2022 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thị Thanh Liêm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/01/2022 Sùng Bịa Ch mang theo 450.000 đồng, đi bộ từ nhà ở bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên ra khu vực bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, Ch đi tới đầu cầu treo thuộc bản Đoàn Kết, tại đây Ch gặp và mua được 01 gói heroine của một người đàn ông dân tộc Mông (Ch không biết tên tuổi, địa chỉ của người này) với giá tiền là 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ch cất giấu vào túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ quay về nhà. Đến hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày 01/01/2022 khi Ch đi bộ đến bản Si Ma 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Leng Su Sìn phối hợp với Công an xã Leng Su Sìn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Ngày 05/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 0,11 gam làm mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 133/GĐ-PC09 ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Bịa Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng Bịa Ch là 0,76 gam.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-MN ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng Bịa Ch để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Sùng Bịa Ch từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau khi trích giám định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Bịa Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào ngày 01/01/2022 bị cáo mua được 0,76 gam heroine của một người đàn ông dân tộc Mông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở gần cầu treo thuộc bản thuộc bản Đoàn Kết, xã Chung Chải với giá tiền là 450.000đồng. Mục đích bị cáo mua heroine là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma túy. Sau khi mua được heroine, bị cáo cất giấu vào túi quần đang mặc trên người rồi quay về nhà, trên đường về nhà tới bản Si Ma 2, xã Chung Chải thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sùng Bịa Ch đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 0,76 gam heroine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó là bài học cho bản thân để rút kinh nghiệm và tu trí làm ăn nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo lại tiếp tục phạm tội về ma túy để phải đứng trước phiên tòa hôm nay. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo

nhận thức rõ ràng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó không chấp nhận đề nghị xử phạt của người bào chữa, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 114 ngày 01/01/2022 do UBND xã Leng Su Sìn cấp (tại bút lục số 108). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,65 gam heroine còn lại sau khi trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Bịa Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng Bịa Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 01/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,65 gam heroine là vật chứng vụ án Sùng Bịa Ch. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Bịa Ch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong